

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB

-o0o-

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Hà Nội, tháng 3/2015

1. Thông tin chung:
2. Thông tin khái quát:

|  |  |
| --- | --- |
| Tên giao dịch: | Công ty Cổ phần Chứng khoán IB (IBSC) |
| Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: | 70/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10/12/2007 |
| Vốn điều lệ: | 300 tỷ đồng |
| Vốn đầu tư của chủ sở hữu: | 300 tỷ đồng |
| Địa chỉ: | Tầng 8, số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội |
| Số điện thoại: | 04 4456 8888 |
| Số fax: | 04 3978 5380 |
| Website: | [www.ibx.vn](http://www.ibx.vn) |
| Mã cổ phiếu: | VIX |

1. Quá trình hình thành và phát triển:

* Công ty Cổ phần Chứng khoán Vincom được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chính thức cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 70/UBCK-GP ngày 10 tháng 12 năm 2007.
* Cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội từ ngày 29 tháng 12 năm 2009 (theo Quyết định số 1036/QĐ-SGDHN ngày 24 tháng 12 năm 2009 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội).
* Tháng 05/2011, Công ty đã tiến hành đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Xuân Thành (theo Giấy phép điều chỉnh số 30/GPĐC-UBCK ngày 6/5/2011).
* Tháng 07/2011 Công ty đã chuyển trụ sở chính từ TP Hồ Chí Minh ra Hà Nội (theo Giấy phép điều chỉnh số 40/GPĐC-UBCK ngày 05/7/2011).
* Tháng 01/2012 Công ty đã đóng cửa Chi nhánh TP Hồ Chí Minh. (theoQuyết định số 24/QĐ-UBCK ngày 10/01/2012).
* Tháng 05/2014, Công ty đổi tên từ Công ty cổ phần chứng khoán Xuân Thành sang Công ty cổ phần chứng khoán IB (theoGiấy phép điều chỉnh số 09/GPĐC-UBCK ngày 21/05/2014).
* Tháng 01/2015, Công ty đã chuyển trụ sở về Tầng 8, số 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (theo Giấy phép điều chỉnh số 03/GPĐC-UBCK ngày 14/01/2015).

1. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:
2. *Ngành nghề kinh doanh*

Công ty đã và đang thực hiện các ngành nghề kinh doanh trong lĩnh vực thị trường chứng khoán bao gồm:

* Môi giới chứng khoán,
* Tự doanh chứng khoán,
* Bảo lãnh phát hành chứng khoán,
* Tư vấn tài chính,
* Tư vấn đầu tư chứng khoán.

1. *Địa bàn kinh doanh*

Tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán IB, tầng 8- số 52 Phố Lê Đại Hành – Phường Lê Đại Hành – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội.

1. Các rủi ro

Trong năm 2014, hoạt động của công ty đối mặt với các rủi ro sau đây:

*Rủi ro thị trường*

Rủi ro thị trường là xuất hiện chủ yếu trong nghiệp vụ tự doanh của công ty, được đo bằng mức độ tổn thất có thể xảy ra khi giá các loại cổ phiếu, trái phiếu là tài sản công ty biến động theo chiều hướng bất lợi. Trong năm 2014, công ty đã kiểm soát tốt rủi ro này bằng các biện pháp sau:

* theo dõi, báo cáo hàng ngày về sự biến động giá chứng khoán và giá trị của danh mục đầu tư.
* Ban hành quy định về phân quyền, hạn mức quyết định đối với từng khoản đầu tư để hạn chế rủi ro có thể phát sinh.
* Họp định kỳ và đột xuất để theo dõi, xử lý khi thị trường có yếu tố ảnh hưởng xấu đến giá cổ phiếu.

*Rủi ro thanh toán*

Rủi ro thanh toán là rủi ro xảy ra khi đối tác không thể thanh toán đúng hạn hoặc không thể chuyển giao tài sản đúng hạn như cam kết. Trong năm 2014, rủi ro thanh toán tiềm ẩn trong nghiệp vụ cho vay ký quỹ. Để hạn chế loại rủi ro trên, IBSC đã ban hành đầy đủ các quy định, quy trình nghiệp vụ như quy định về hạn mức rủi ro cho từng Khách hàng, quy định chi tiết về tỉ lệ cho vay ký quỹ, theo dõi hàng ngày diễn biến của các loại chứng khoán cũng như có báo cáo hàng ngày về thực trạng hoạt động giao dịch ký quỹ để có biện pháp xử lý kịp thời. Trong năm 2014 do thực hiện tốt việc kiểm soát rủi ro nên không xuất hiện các khoản nợ xấu cho Công ty.

*Rủi ro thanh khoản*

Là rủi ro xảy ra khi công ty chứng khoán không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc không thể chuyển đổi các công cụ tài chính thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn do thiếu hụt thanh khoản trong thị trường. Trong năm 2014, Công ty luôn duy trì một tỉ lệ tiền mặt cao nên không có rủi ro về thanh khoản.

*Rủi ro hoạt động*

Rủi ro hoạt động thường xảy ra do các lý do sau:

* Lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống,
* Lỗi trong quy trình nghiệp vụ,
* Lỗi con người trong quá trình tác nghiệp,
* Lỗi do các nguyên nhân khách quan khác.

Để đối phó với các loại rủi ro trên, IBSC đã thực hiện hàng loạt các biện pháp như sau:

* Chú trọng đến công tác tuyển dụng: IBSC tuyển dụng nhân viên có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động mà mình phụ trách.
* Thực hiện đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài để nâng cao nhận thức, phương pháp đánh giá, phát hiện rủi ro sớm và phòng ngừa.
* Xây dựng và duy trì hệ thống backup đối với toàn bộ hệ thống giao dịch chứng khoán: bao gồm từ hệ thống cảnh báo sớm, UPS, đường truyền kết nối vào các Sở giao dịch chứng khoán, máy chủ dự phòng, lịch trực của nhân viên Công nghệ thông tin…..
* Thường xuyên kiểm tra hệ thống cơ sở hạ tầng để đảm bảo mọi rủi ro được phát hiện sớm.
* Kiểm soát định kỳ việc tuân thủ các quy định về phòng ngừa rủi ro.

Trong năm 2014, để tăng cường năng lực của Công ty cũng như giảm thiểu rủi ro trong giao dịch chứng khoán, Công ty cũng đã ký hợp đồng và triển khai Core chứng khoán mới với đối tác nước ngoài, dự kiến trong năm 2015 sẽ đi vào hoạt động.

*Rủi ro pháp lý*

Là rủi ro phát sinh từ việc không tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh, và từ việc hủy bỏ hợp đồng do hợp đồng bất hợp pháp, vượt quá quyền hạn, thiếu sót các điều khoản hoặc chưa hoàn thiện các tiêu chuẩn, hoặc do các nguyên nhân khác. Công ty có bộ phận pháp chế phụ trách mọi vấn đề liên quan đến luật, bộ phận pháp chế có trách nhiệm cập nhật tất cả các văn bản mới ban hành/ văn bản sửa đổi/ bổ sung liên quan, soạn thảo các hợp đồng và tham gia đóng góp ý kiến vào các quy trình/quy chế của công ty, đề xuất về các sửa đổi văn bản nội bộ theo những thay đổi khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực chứng khoán.

1. Tình hình hoạt động trong năm
2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2014 là năm đánh dấu một bước ngoặt mới trong quá trình phát triển công ty, đổi tên Công ty từ Công ty cổ phần chứng khoán Xuân Thành sang Công ty cổ phần chứng khoán IB với đường lối, chính sách được cải tổ sâu sắc và toàn diện. Bên cạnh các diễn biến có lợi từ thị trường chứng khoán, dưới sự điều hành sáng suốt của Ban lãnh đạo, công ty đã có những quyết định đúng đắn, kịp thời mang lại hiệu quả đầu tư cho công ty, kết quả được thể hiện qua Kết quả kinh doanh năm 2014. Kế quả kinh doanh đã vượt kế hoạch trong Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 đề ra. Tổng doanh thu đạt được 139 tỷ, đến chủ yếu từ đầu tư và nguồn vốn. Với bộ máy hoạt động hiệu quả, cơ cấu nhân sự cũng được sắp xếp lại hợp lý, công ty cũng đã tiết kiệm được chi phí hoạt động một cách đáng kể, góp phần tăng lợi nhuận cho công ty. Tổng lợi nhuận sau thuế đạt 97.6 tỷ, cao hơn rất nhiều so với các năm trước, nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp vào ngân sách Nhà nước 18 tỷ. Lợi nhuận sau thuế còn lại là 79 tỷ, EPS đạt 2.644 đồng/cổ phiếu. Từ kết quả kinh doanh đã đạt được, công ty coi đây là bản lề để xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh cho những năm tiếp theo.

Năm 2014 IBSC thành công trong việc tái cấu trúc lại hoạt động Công ty và đạt được kết quả khả quan trong hoạt động kinh doanh, chi tiết như sau:

| **STT** | **Chỉ tiêu** | **KH 2014 (tr đồng)** | **TH 2014 (tr đồng)** | **% tăng so với KH** | **% tăng so với 2013** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Vốn điều lệ | 609.000 | 300.000 | Đang TH | Đang TH |
| 2 | Doanh thu | 113.738 | 139.382 | 22,55% | 167,75% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 61.922 | 97.675 | 57,74% | 130,29% |
| 4 | Thuế TNDN | 13.623 | 18.351 | 34,7% | - |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | 48.299 | 79.324 | 64,23% | 87,03% |
| 6 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 1.288 | 2.644 | 105,28% | 86,99% |
| 7 | ROE | - | 22,70% | - | 9,00% |
| 8 | ROA | - | 21,00% | - | 7,62% |

So với kế hoạch đã đặt ra, hầu hết các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch và tăng mạnh so với năm 2013. Các chỉ số ROE và ROA của IBSC lần lượt cao hơn 2,8 và 4,2 lần so với bình quân toàn ngành.

1. Tổ chức và nhân sự :
2. *Danh sách Ban điều hành, Kế toán trưởng*

Cao Thị Hồng – Tổng Giám đốc

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên: | Cao Thị Hồng |
| Ngày tháng năm sinh: | 25/12/1974 |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Trình độ chuyên môn: | Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng |

Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Trường đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Trình độ chuyên môn |
| 1991-1995 | Trường ĐH Kinh tế Quốc dân | Tài chính ngân hàng | Cử nhân |
| 2006-2008 | Paris Dauphine - ESCP Europe | Tài chính ngân hàng | Thạc sỹ |

Kinh nghiệm làm việc

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ |
| 1995 – 1998 | Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIBank) | Chuyên Viên Phòng Kế Toán |
| 1999 – 2000 | Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIBank) | Kế Toán Trưởng – Chi nhánh HCM |
| 2001 – 2002 | Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIBank) | Trưởng Phòng Nguồn Vốn và Kinh doanh ngoại tệ |
| 2002 – 2003 | Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIBank) | Giám Đốc Chi nhánh Cầu Giấy |
| 2003 – 2006 | Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIBank) | Giám Đốc Tài Chính |
| 2006 – 2011 | Công ty Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam (VISecurities) | Phó Tổng Giám Đốc |
| 2011 – 2013 | Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam(Techcombank) | Giám Đốc Kinh Doanh Miền Bắc, khối DVTC cá nhân |
| 2013 – 2014 | Ngân Hàng TMCP Quân Đội | Phó Giám Đốc Khối Đầu tư |
| 2014 – Hiện tại | Công ty CP Chứng khoán IB | Thành viên HĐQT kiêm TGĐ |

Trần Thị Hồng Hà – Phụ trách kế toán

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên: | Trần Thị Hồng Hà |
| Ngày tháng năm sinh: | 31/12/1979 |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân kinh tế |

Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Trường đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Trình độ chuyên môn |
| 2007-2011 | Đại học Quản lý và Kinh doanh Hà Nội | Tài chính kế toán | Cử nhân |

Kinh nghiệm làm việc

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ |
| 2002 - 2003 | Công ty TNHH Quảng Độ | Kế Toán Tổng Hợp |
| 2003 - 2007 | Công ty Yamaha Motor Việt Nam | Chuyên Viên Kế Toán |
| 2007 - 2011 | Công ty CP Chứng khoán Mê Kông | Phó Phòng Dịch Vụ Khách Hàng |
| 2011 - 03/2012 | Công ty CP Chứng khoán Xuân Thành (nay là Công ty CP Chứng khoán IB) | Trưởng Phòng Dịch Vụ Khách Hàng |
| 04/2012 - 09/2014 | Công ty CP Chứng khoán Xuân Thành (nay là Công ty CP Chứng khoán IB) | Trưởng Phòng Kiểm Soát Nội Bộ |
| 10/2014 – Hiện tại | Công ty CP Chứng khoán Xuân Thành (nay là Công ty CP Chứng khoán IB) | Phụ trách Phòng Kế Toán |

1. *Thay đổi trong Ban điều hành, kế toán trưởng*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên | Vị trí | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| Bà Lê Thị Hồng Tâm | Phó Tổng Giám Đốc | 07/05/2013 | 05/11/2014 |
| Bà Nguyễn Bích Diệp | Kế Toán Trưởng | 18/04/2011 | 19/06/2014 |
| Ông Trịnh Xuân Sơn | Quyền Tổng Giám Đốc | 29/04/2014 | 25/08/2014 |
| Bà Lê Thị Hồng Lĩnh | Giám Đốc Tài Chính kiêm Kế Toán Trưởng | 19/06/2014 | 13/10/2014 |
| Bà Cao Thị Hồng | Tổng Giám Đốc | 25/08/2014 |  |
| Bà Trần Thị Hồng Hà | Phụ Trách Phòng Kế Toán | 13/10/2014 |  |

1. *Số lượng cán bộ, nhân viên biến động trong năm 2014:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thành phần | Số lượng đầu năm (người) | Số lượng cuối năm(người) |
| Cán bộ nhân viên | 23 | 37 |

Năm 2014 được coi là bước ngoặt lớn với sự chuyển đổi từ Công ty Cổ phần Chứng khoán Xuân Thành (XuanThanhSC) sang Công ty Cổ phần Chứng khoán IB (IBSC). Trong năm nay, IBSCvẫn giữ nguyên đội ngũ cán bộ nhân viên cốt cán trong Công ty và chú trọng vào chiến lược phát triển nhân sự để đáp ứng nhu cầu mở rộng qui mô hoạt động của Công ty song song với việc kiện toàn bộ máy tổ chức.

Bên cạnh đó, từ đầu năm 2014 đến nay, với sự nóng lên của thị trường tài chính ngân hàng mà đặc biệt là thị trường chứng khoán, các doanh nghiệp đặc biệt là các Công ty Chứng khoán càng “hụt hơi” trong việc thu hút và duy trì nguồn nhân lực; dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường lao động về tiền lương, chế độ, chính sách đãi ngộ, đồng thời tạo ra một làn sóng cán bộ nhân viên dịch chuyển giữa các Công ty Chứng khoán.

Trong bối cảnh như vậy, Ban Lãnh đạo luôn xác định rõ tầm quan trọng của nguồn nhân sự, chủ trương chỉ đạo xây dựng, phát triển và duy trì nguồn nhân lực trẻ, năng động, sáng tạo nhưng cũng đầy bản lĩnh, kinh nghiệm. Nhằm duy trì đội ngũ nhân sự, Ban Lãnh đạo IBSC luôn quan tâm và nâng cao chất lượng cuộc sống của các Cán bộ nhân viên như: Thưởng các ngày lễ lớn 30/4, 1/5, 2/9 và dịp cuối năm (lương tháng 13, thưởng theo danh hiệu thi đua; thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch ). Ngoài ra, IBSC còn có các chế độ đãi ngộ khác như: nghỉ mát, quà cho con em cán bộ nhân viên các dịp lễ 1/6 hay rằm trung thu, lễ hội đầu năm, sinh hoạt văn thể mỹ…

Mục tiêu hướng tới của IBSC là xây dựng nguồn lực lãnh đạo chủ chốt có hiểu biết sâu rộng về hoạt động kinh doanh, giá trị cốt lõi của Công ty để có thể sẵn sàng đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo và quản lý cấp cao của Công ty; tổ chức các chương trình thu hút nhân tài nhằm tìm kiếm các tài năng trẻ; xây dựng chính sách đãi ngộ, chính sách đào tạo, chính sách thăng tiến nhằm tạo động lực làm việc và giữ chân các nhân sự cốt cán. Bên cạnh đó, tích cực tuyên truyền, lưu giữ và phát triển các giá trị văn hoá của IBSC, bởi văn hóa chính là sức mạnh của doanh nghiệp, là chất keo gắn kết người IBSC, thúc đẩy mỗi người IBSC nỗ lực, sáng tạo đóng góp vào sự tăng trưởng bền vững của Công ty.

1. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
2. *Các khoản đầu tư lớn*

Chi tiết chứng khoán thương mại tại ngày 31 tháng 12 năm 2014của Công ty như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | *Số lượng*  *(đơn vị)* | *Giá trị theo sổ sách kế toán*  *(VNĐ)* | *So với giá thị trường*  *(VNĐ)* | | *Tổng giá trị theo giá thị trường*  *(VNĐ)* |
|  | *Tăng* | *Giảm* |
| Chứng khoán thương mại |  |  |  |  |  |
| Cổ phiếu niêm yết | 11.141.949 | 267.577.876.736 | 2.382.674.800 | (7.934.519.621) | 262.026.031.915 |
| TỔNG CỘNG | 11.141.949 | 267.577.876.736 | 2.382.674.800 | (7.934.519.621) | 262.026.031.915 |

1. *Các công ty con, công ty liên kết*

Công ty không có các công ty con và các công ty liên kết.

1. Tình hình tài chính:
2. *Tình hình tài chính*

*Đơn vị tính: VND*

| Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | % so với năm 2013 |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng giá trị tài sản | 316.951.432.164 | 434.715.221.951 | 37% |
| Doanh thu thuần | 52.056.835.468 | 139.382.082.855 | 168% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 41.969.807.364 | 98.042.356.903 | 134% |
| Lợi nhuận khác | 442.980.370 | -367.780.195 |  |
| Lợi nhuận trước thuế | 42.412.787.734 | 97.674.576.708 | 130% |
| Lợi nhuận sau thuế | 42.412.787.734 | 79.323.902.503 | 87% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | - | - |  |

*(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2013, 2014)*

1. *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Các chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 |
| *Chỉ tiêu về khả năng thanh toán* |  |  |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) | 41,71 | 9,24 |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần) | 34,2 | 3,39 |
| *Chỉ tiêu về cơ cấu vốn* |  |  |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%) | 2,31% | 10,53% |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (%) | 2,37% | 11,77% |
| *Chỉ tiêu về năng lực hoạt động* |  |  |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản (%) | 16,42% | 31,70% |
| *Chỉ tiêu về khả năng sinh lời* |  |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%) | 81,50% | 57,56% |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%) | 13,70% | 20,39% |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%) | 13,38% | 18,25% |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%) | 80,64% | 71,14% |

1. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
2. *Cổ phần*

|  |  |
| --- | --- |
| Tổng số cổ phần đang lưu hành: | 30.000.000 cổ phần |
| Cổ phần chuyển nhượng tự do: | 30.000.000 cổ phần |
| Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: | 0 cổ phần |

1. *Cơ cấu cổ đông:*

| STT | Phân loại cổ đông | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ |
| --- | --- | --- | --- |
| *I* | *Phân loại theo tỷ lệ sở hữu* |  |  |
|  | - Cổ đông lớn | 7.500.000 | 25% |
|  | - Cổ đông nhỏ | 22.500.000 | 75% |
| *II* | *Phân loại theo pháp nhân, cá nhân* |  |  |
|  | - Cá nhân | 24.876.750 | 82,92% |
|  | - Tổ chức | 5.123.250 | 17,08% |
| *III* | *Phân loại theo địa bàn* |  |  |
|  | - Trong nước | 29.877.200 | 99,59% |
|  | - Nước ngoài | 122.800 | 0,41% |

*( Nguồn: số dư cổ đông sở hữu VIX của VSD NGDKHQ 06/02/2015)*

1. *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

Không phát sinh

1. *Giao dịch cổ phiếu quỹ*

Không phát sinh

1. *Các chứng khoán khác*

Không phát sinh

1. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:
2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2014 là năm Công ty Cổ phần Chứng khoán IB quyết liệt triển khai các giải pháp tái cấu trúc, góp phần mang lại hiệu quả trong hoạt động kinh doanh. Hầu hết các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch đã đề ra trong năm 2014. Cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị** | **Kế hoạch năm 2014** | **Thực hiện năm 2014** | **Tỉ lệ thực hiện** |
| 1 | Tăng vốn điều lệ | Triệu đồng | 600.000 | Đang thực hiện (\*) |  |
| 2 | Doanh thu | Triệu đồng | 113.738 | 139.382 | 122,55% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 61.922 | 97.674 | 157,74% |
| 4 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | Triệu đồng | 13.623 | 18.350 | 134,7% |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 48.299 | 79.324 | 164,23% |
| 6 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | Đồng/Cổ phiếu | 1.288 | 2.644 | 205,28% |
| 7 | Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên | Triệu đồng | 9.000 | Đang thực hiện (\*) |  |

*(\*) IBSC đã nhận được giấy phép phát hành tăng vốn từ 300 tỉ lên 609 tỉ của UBCK cấp. IBSC đã chốt danh sách cổ đông để tăng vốn và danh sách CBNV tham gia chương trình ESOP.*

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2014:

* Tái cơ cấu về nhân sự, mô hình tổ chức: Tuyển chọn các nhân sự chủ chốt khối IB, môi giới. Trình HĐQT phê duyệt mô hình tổ chức.
* Lựa chọn địa điểm trụ sở mới, hoàn thiện hạ tầng và chuyển trụ sở Công ty về 52 Lê Đại Hành đúng tiến độ.
* Đã nhận được giấy phép chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ Công ty từ 300 tỷ lên 609 tỷ đồng, đang triển khai các công việc tiếp theo trong quá trình chào bán.
* Lựa chọn nhà cung cấp phần mềm core giao dịch, ký hợp đồng mua phần mềm và phần cứng. Chuyển hệ thống máy chủ về trụ sở mới và kết nối với HNX, HOSE, VSD đúng tiến độ.
* Chỉ đạo triển khai mạnh các mảng hoạt động IB, Tự doanh đem lại doanh thu lớn cho Công ty, hoàn thành vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao.

1. Kế hoạch phát triển trong tương lai

* Đẩy mạnh hoạt động tư vấn cổ phần hóa, tái cấu trúc doanh nghiệp.
* Tìm kiếm các cơ hội đầu tư giá trị các DN tốt do Nhà nước thoái vốn và cổ phần hóa.
* Mở rộng và phát triển hoạt động môi giới, xây dựng các quy trình quản lý rủi ro, kiểm soát tuân thủ để có bước phát triển nhanh, bền vững
* Nghiên cứu đẩy mạnh phát triển thị trường phía Nam, đặt kế hoạch mở chi nhánh TP.HCM vaò quý 3 – quý 4 năm 2015.
* Nâng cao chất lượng, ổn định bộ máy nhân sự. Bổ sung nhân sự cao cấp, dự kiến định biên nhân sự năm 2015 từ 70-80 người.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Với những chuyển động tương đối tích cực của thị trường chứng khoán năm vừa qua cùng với sự tin tưởng của cổ đông cũng như nỗ lực không ngừng của tập thể IBSC đã đem đến cho IBSC kết quả kinh doanh ấn tượng so với năm trước và nổi trội so với các công ty cùng ngành. Cụ thể, lợi nhuận sau thuế năm 2014 đạt hơn 79 tỷ đồng, tăng 87,03% so với năm 2013 và vượt 64,23% so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đề ra. Tỷ suất ROE năm 2014 đạt 22,7%, ROA đạt 21% đều cao hơn so với mức bình quân ngành (ROE bình quân ngành là 8,1%, ROA bình quân ngành là 5%).

Tính đến ngày 31/12/2014 IBSC hiện đang quản lý 15.749 tài khoản, trong đó 37 tài khoản của nhà đầu tư tổ chức. Thị phần môi giới đạt 0,1%.

Ngoài ra, các khối kinh doanh khác cũng phấn đấu không ngừng để đạt được những thành quả nhất định. Doanh thu Khối IB năm 2014 đạt 3,47 tỷ đồng. Trong khi đó Khối Tự doanh có kết quả rất nổi trội so với năm 2013 với doanh thu đạt 123,98 tỷ đồng, tăng 441,39% so với 22,9 tỷ của năm 2013.

Song song với việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh để đạt và vượt kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/4/2014 thông qua, IBSC vẫn luôn tích cực xây dựng môi trường kinh doanh theo tiêu chí minh bạch, đáng tin cậy và phát triển bền vững. Do vậy việc thực hiện quản trị rủi ro trong công tác quản trị công ty được nhanh chóng xây dựng. Trên cơ sở đó, IBSC đang xây dựng mô hình quản trị rủi ro cho toàn Công ty để nhận diện, đánh giá, giám sát và quản trị rủi ro phù hợp với các nguyên tắc quản trị rủi ro trong nước và quốc tế.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Sau khi hoàn tất công việc chuyển giao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/4/2014, IBSC bắt đầu bước vào giai đoạn mới với mục tiêu củng cố và đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh nhằm đáp ứng yêu cầu chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Đứng trước tình hình kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2014 mới đạt hơn 30% do bị ảnh hưởng bởi giai đoạn chuyển giao, Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty đã tổ chức họp ngày 30/8/2014 thông qua nhiều nội dung quan trọng, trong đó có việc thay đổi người đại diện pháp luật từ Chủ tịch HĐQT sang Tổng Giám đốc và thông qua nhiều quy trình, quy chế tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành chủ động trong việc triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty giai đoạn này đã đáp ứng tốt được yêu cầu đề ra, trong đó đặc biệt là công tác ổn định và thu hút được nhiều nhân sự chất lượng, đầu tư hoàn tất văn phòng mới, lựa chọn xong đối tác triển khai dự án Core và hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh đề ra.

Căn cứ Điều lệ, những quy chế và quy định đã ban hành, HĐQT giao quyền cho Ban Tổng Giám đốc quyết định công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, đồng thời tổ chức thực hiện các quyết định, kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động của HĐQT và ĐHĐCĐ giao cho. Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình hoạt động Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá Ban TGĐ đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT đồng thời thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông. Theo đó, Ban TGĐ đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2014 do ĐHĐCĐ phê duyệt. Đồng thời cũng thực hiện tốt việc xây dựng môi trường kinh doanh dựa trên nền tảng phát triển bền vững, nâng cao công tác quản trị Công ty, nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro.

1. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị
2. *Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2015*

Dự đoán kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiềm chế, lãi suất ngân hàng giảm và việc thực hiện tái cấu trúc thị trường chứng khoán, thực hiện các đề án về thị trường chứng khoán phái sinh và đề án hợp nhất hai sở giao dịch cũng như cải thiện sức cầu thị trường về đầu tư nước ngoài của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là những yếu tố then chốt giúp thị trường chứng khoán Việt Nam dần dần được hồi phục. Với những dự đoán trên và để tiếp tục nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng đồng vốn của cổ đông và nhà đầu tư cũng như duy trì và hướng tới vị trí công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, HĐQT Công ty xây dựng kế hoạch, định hướng hoạt động trong năm 2015 sẽ tập trung vào các nội dung sau:

* + Tiếp tục ổn định bộ máy tổ chức.
  + Nâng cao năng lực hoạt động: Đầu tư hệ thống Core, xây dựng đội ngũ tư vấn kinh nghiệm, đội ngũ môi giới chuyên nghiệp; Tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao năng lực tài chính
  + Xây dựng, phát triển thương hiệu và hình ảnh Công ty Chứng khoán IB trong lĩnh vực chứng khoán.

1. *Các giải pháp cụ thể để thực hiện kế hoạch*
   * Tiếp tục củng cố và nâng cao công tác quản trị Công ty đồng thời nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro trong quản trị tài chính, kế toán kiểm toán, quản lý rủi ro Công ty thông qua việc nâng cao năng lực của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT;
   * Tiếp tục nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của Công ty, nâng cao vai trò của thành viên HĐQT độc lập;
   * Tập trung chuẩn hoá hệ thống quy trình nghiệp vụ của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh và quy định của pháp luật, đặc biệt là an toàn thông tin, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ,…;
   * Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn thông qua việc tiếp tục phát huy thế mạnh của những sản phẩm và dịch vụ hiện có đồng thời nghiên cứu và phát triển các sản phẩm dịch vụ mới phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế để đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng;
   * Đầu tư chiều sâu tối ưu hoá nghiệp vụ môi giới nhằm gia tăng thị phần đối với các công ty cùng ngành;
   * Tiếp tục triển khai thận trọng hoạt động của Khối Tự doanh;
   * Đầu tư phát triển công nghệ và dịch vụ hỗ trợ giao dịch hiện đại, mở rộng có chọn lọc mạng lưới hoạt động;
   * Tiếp tục hướng dẫn đôn đốc triển khai chiến lược phát triển kinh doanh năm 2015 trong đó nhấn mạnh đến các hoạt động tư vấn, bảo lãnh phát hành, dịch vụ ngân hàng đầu tư nhằm nhanh chóng khẳng định và cải thiện vị thế cạnh tranh của IBSC;
   * Tăng cường chế độ đãi ngộ và thu hút nhân tài;
   * Tối đa hóa quyền lợi của cổ đông, cân đối thích hợp với việc điều hành công ty.
2. Quản trị công ty:
3. Hội đồng quản trị:
4. *Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị đến ngày 31/12/2014:*

| Tên | Vị trí | Ngày bổ nhiệm | Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ông Ngô Phương Chí | Chủ tịch | 28/04/2014 | 0,00% | Thành viên điều hành |
| Ông Nguyễn Văn Tuấn | Phó Chủ Tịch | 30/08/2014 | 10,00% | Thành viên điều hành |
| Bà Cao Thị Hồng | Thành viên | 30/08/2014 | 0,00% | Thành viên điều hành |
| Ông Lê Đăng Thọ | Thành viên | 28/04/2014 | 1,87% | Thành viên độc lập |
| Ông David Frank Woodhouse | Thành viên | 28/04/2014 | 0,00% | Thành viên độc lập |

1. *Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị*

Ngày 20/05/2014 Hội đồng quản trị đã thành lập Hội đồng tư vấn chiến lược và phát triển kinh doanh, có chức năng tham mưu cho HĐQT các công việc sau:

* Xây dựng các quy trình quy chế hoạt động của công ty
* Xây dựng bộ máy tổ chức kinh doanh và tuyển dụng nhân sự từ cấp trưởng phòng trở lên
* Phát triển khách hàng chiến lược, phát triển dịch vụ, tìm kiếm cơ hội kinh doanh
* Tái cơ cấu tài chính
* Xây dựng thương hiệu và văn hoá công ty

1. *Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Trong năm 2014 Công ty có 03 lần thay đổi thành viên HĐQT vào các thời điểm ngày 01/04/2014, ngày 28/04/2014 và ngày 30/08/2014, chi tiết như sau:

| Họ và tên | Vị trí | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| --- | --- | --- | --- |
| Ông Nguyễn Đức Thụy | Chủ tịch | 05/04/2011 | 01/04/2014 |
| Bà Thẩm Thị Mai Hương | Chủ tịch | 01/04/2014 | 28/04/2014 |
| Bà Nguyễn Thị Vui | Thành viên | 01/04/2011 | 01/04/2014 |
| Bà Nguyễn Thị Mừng | Thành viên | 05/04/2011 | 01/04/2014 |
| Bà Nguyễn Bích Diệp | Thành viên | 25/04/2013 | 28/04/2014 |
| Bà Lê Thị Hồng Tâm | Thành viên | 25/04/2013 | 28/04/2014 |
| Bà Nguyễn Thị Thanh | Thành viên | 01/04/2014 | 28/04/2014 |
| Ông Trịnh Xuân Sơn | Thành viên | 01/04/2014 | 30/08/2014 |
| Ông Vũ Lâm | Thành viên | 28/04/2014 | 30/08/2014 |
| Ông Ngô Phương Chí | Chủ tịch | 28/04/2014 |  |
| Ông Lê Đăng Thọ | Thành viên | 28/04/2014 |  |
| Ông David FrankWoodhouse | Thành viên | 28/04/2014 |  |
| Ông Nguyễn Văn Tuấn | Thành viên | 30/08/2014 |  |
| Bà Cao Thị Hồng | Thành viên | 30/08/2014 |  |

Ngay sau quá trình thay đổi thành viên HĐQT, các thành viên được thay thế đã nhanh chóng tiếp quản công việc, ổn định nhân sự, vừa chỉ đạo quá trình hoạt động của công ty diễn ra được bình thường, vừa tiến hành tái cơ cấu toàn diện công ty bao gồm tái cơ cấu về nhân sự chủ chốt, mô hình tổ chức, rà soát và ban hành hệ thống các văn bản, quy trình quy chế về quản trị điều hành.

Trong năm 2014 các thành viên HĐQT công ty đã tích cực phối hợp công tác quản trị điều hành với chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh và thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT đã có những chỉ đạo kịp thời và chính xác, đẩy mạnh hoạt động đầu tư tự doanh, tư vấn, bảo lãnh phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Kết quả Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ do ĐHĐCĐ đề ra như : Doanh thu đạt 139,4 tỷ vượt kế hoạch 22,5 %, lợi nhuận sau thuế đạt 79,3 tỷ đồngvượt kế hoạch 64,23%, lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) đạt 2.644đ/CP vượt kế hoạch 105,27%.

HĐQT đã chỉ đạo và phê duyệt việc xây dựng cơ sở hạ tầng gồm:Chuyểnvăn phòng trụ sở công ty về địa điểm tòa nhà GLEX, số 52 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, phê duyệt chủ trương và triển khai đầu tư hệ thống giao dịch chứng khoán mới hiện đại bao gồm cả phần cứng và phần mềm. Dự kiến hoàn thành dự án vào tháng 05/2015, tạo tiền đề cho việc cung cấp công cụ giao dịch và sản phẩm tài chính cho khách hàng trong các năm tới.

1. *Hoạt động giám sát của HĐQT*

HĐQT đã thường xuyênchỉ đạo, giám sát, kiểm tra hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng pháp luật, điều lệ công ty, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trọng tâm trong năm 2014 là tái cơ cấu về nhân sự, chuẩn hóa công tác quản lý điều hành, tăng cường quản trị rủi ro, tuân thủ và công bố thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác để các cơ quan quản lý dễ dàng trong công tác kiểm tra, giám sát, cổ đông và nhà đầu tư thuận lợi trong việc tiếp cận thông tin.

1. *Các cuộc họp của Hội đồng quản trị*

Trong năm 2014, HĐQTđã tiến hành 40 cuộc họp với các hình thức trực tiếp tại Trụ sở IBSC hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, qua thư điện tử, ban hành 56 nghị quyết. Các thành viên tham gia các cuộc họp HĐQT như sau:

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ (%) | Lý do không tham dự |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Ông:Nguyễn Đức Thuỵ | Chủ Tịch từ ngày 01/01/2014 đến 01/04/2014 | 5/40 | 12,5 | Tham dự 5cuộc họp trước khi từ nhiệm ngày 01/04/2014 |
| 2 | Bà: Nguyễn Thị Vui | Thành viên từ ngày 01/01/2014 đến 01/04/2014 | 5/40 | 12,5 | Tham dự 5 cuộc họp trước khi từ nhiệm ngày 01/04/2014 |
| 3 | Bà: Nguyễn Thị Mừng | Thành viên từ ngày 01/01/2014 đến 01/04/2014 | 5/40 | 12,5 | Tham dự 5 cuộc họp trước khi từ nhiệm ngày 01/04/2014 |
| 4 | Bà: Lê Thị Hồng Tâm | Thành viên từ ngày 01/04/2014 đến 28/04/2014 | 17/40 | 42,5 | Tham dự 17 cuộc họp trước khi từ nhiệm ngày 28/04/2014 |
| 5 | Bà: Nguyễn Bích Diệp | Thành viên từ ngày 01/01/2014 đến 28/04/2014 | 17/40 | 42,5 | Tham dự 17 cuộc họp trước khi từ nhiệm ngày 28/04/2014 |
| 6 | Bà: Thẩm Thị Mai Hương | Chủ Tịch từ ngày 02/04/2014 đến 28/04/2014 | 12/40 | 30 | Tham dự 12 cuộc họp trước khi từ nhiệm ngày 28/04/2014 |
| 7 | Bà: Nguyễn Thị Thanh | Thành viên từ ngày 02/04/2014 đến 28/04/2014 | 12/40 | 30 | Tham dự 12 cuộc họp trước khi từ nhiệm ngày 28/04/2014 |
| 8 | Ông: Ngô Phương Chí | Chủ Tịch từ ngày 28/04/2014 đến nay | 23/40 | 57,5 | Tham dự 23 cuộc họp từ ngày 28/04/2014 |
| 9 | Ông: Nguyễn Văn Tuấn | Phó chủ tịch từ ngày 30/08/2014 | 6/40 | 15 | Tham dự 6 cuộc họp kể từ ngày được bổ nhiệm: 30/08/2014 |
| 10 | Bà : Cao Thị Hồng | Thành viên từ ngày 30/08/2014 | 5/40 | 15 | Tham dự 5 cuộc họp kể từ ngày được bổ nhiệm: 30/08/2014 |
| 11 | Ông: Lê Đăng Thọ | Thành viên từ ngày 28/04/2014 | 23/40 | 57,5 | Tham dự 23 cuộc họp từ ngày 28/04/2014 |
| 12 | Ông: David Frank Woodhouse | Thành viên từ ngày 28/04/2014 | 23/40 | 57,5 | Tham dự 23 cuộc họp từ ngày 28/04/2014 |
| 13 | Ông: Trịnh Xuân Sơn | Thành viên từ ngày 28/04/2014 đến 30/08/2014 | 18/40 | 45 | Tham dự 18 cuộc họp trước khi từ nhiệm ngày 30/08/2014 |
| 14 | Ông: Vũ Lâm (Uỷ quyền họp cho Ông Lê Khả Tuyên) | Thành viên từ 28/04/2014 đến 30/08/2014 | 17/40 | 42,5 | Tham dự 17 cuộc họp trước khi từ nhiệm vào ngày 30/08/2014 |

1. *Chi tiết nội dung nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2014 như sau*

| STT | Số hiệu | Ngày ban hành | Nội dung |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | 01/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 11/01/2014 | Bổ nhiệm quyền trưởng phòng phân tích- đầu tư |
| 2 | 02/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 11/01/2014 | Chấm dứt Hợp đồng lao động |
| 3 | 03/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 24/01/2014 | Chấm dứt Hợp đồng lao động |
| 4 | 04/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 06/03/2014 | Nghị quyết về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 |
| 5 | 05/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 01/04/2014 | Bổ nhiệm thành viên HĐQT thay thế |
| 6 | 06/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 02/04/2014 | Thực hiện đầu tư |
| 7 | 06A/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 02/04/2014 | Đầu tư cổ phiếu niêm yết |
| 8 | 06B/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 02/04/2014 | Phân quyền cho Chủ tịch HĐQT |
| 9 | 07/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 07/04/2014 | Lựa chọn thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2014 |
| 10 | 08/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 02/04/2014 | Chủ trương thực hiện đầu tư |
| 11 | 09/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 03/04/2014 | Phê duyệt phương án vay vốn |
| 12 | 09A/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 11/04/2014 | Phê duyệt chủ trương tự doanh |
| 13 | 10/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 15/04/2014 | Chỉ định đầu tư |
| 14 | 11/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 15/04/2014 | Chỉ định người đại diện phần vốn |
| 15 | 12/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 21/04/2014 | Đăng ký mới thẻ tín dụng cho cán bộ |
| 16 | 13/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 21/04/2014 | Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông |
| 17 | 14/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 24/04/2014 | Chủ trương thực hiện đầu tư |
| 18 | 16/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 29/04/2014 | Bổ nhiệm Quyền Tổng giám đốc |
| 19 | 16A/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 29/04/2014 | Trả tạm ứng thù lao hàng tháng cho Chủ tịch HĐQT |
| 20 | 16B/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 05/05/2014 | Phân quyền cho Chủ tịch HĐQT |
| 21 | 17/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 09/05/2014 | Thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch 2014 |
| 22 | 18/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 20/05/2014 | Thành lập HĐ tư vấn chiến lược và phát triển kinh doanh |
| 23 | 18A/2014/XTS/QĐ-HĐQT | 20/05/2014 | Thành lập hội đồng huỷ hoá đơn |
| 24 | 19/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 22/05/2014 | Phê duyệt mô hình tổ chức công ty |
| 25 | 20/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 02/06/2014 | Ban hành quy chế bảo mật thông tin |
| 26 | 20A/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 06/06/2014 | Thoái một phần danh mục đầu tư CK |
| 27 | 21/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 07/06/2014 | Cung cấp dịch vụ Bảo lãnh phát hành (Cam kết) |
| 28 | 22/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 12/06/2014 | Mua cổ phiếu |
| 29 | 23/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 13/06/2014 | Xây dựng quy định về đầu tư (sửa đổi) |
| 30 | 24/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 19/06/2014 | Miễn nhiệm kế toán trưởng |
| 31 | 25/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 19/06/2014 | Bổ nhiệm giám đốc tài chính |
| 32 | 26/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 19/06/2014 | Giao nhiệm vụ kiêm nhiệm Kế toán trưởng |
| 33 | 28/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 24/06/2014 | Phê duyệt mô hình, chức năng NV Ban pháp chế |
| 34 | 29/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 27/06/2014 | Ban hành Quy chế làm việc của Ban điều hành |
| 35 | 30/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 14/7/2014 | Mô hình tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Phòng Kiểm soát nội bộ |
| 36 | 31/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 15/7/2014 | Tổ chức đại hội cổ đông bất thường năm 2014 |
| 37 | 32/2014/IBSC/HĐQT-QĐ | 16/07/2014 | Mô hình tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Khối Nghiệp vụ |
| 38 | 33A/2014/IBSC/HĐQT-QĐ | 18/07/2014 | Ban hành phân quyền quản trị điều hành công ty |
| 39 | 33B/2014/IBSC/HĐQT-QĐ | 18/07/2014 | Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CK IB |
| 40 | 33C/2014/IBSC/NQ-HĐQT | 08/04/2014 | Thay thế thành viên Hội đồng quản trị |
| 41 | 34/2014/IBSC/HĐQT-QĐ | 28/07/2014 | Phương án sử dụng tiền gửi tại các ngân hàng làm tài sản đảm bảo để vay thấu chi |
| 42 | 35/2014/IBSC/HĐQT-QĐ | 31/07/2014 | Mô hình tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Khối Nghiên cứu |
| 43 | 36/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 08/05/2014 | Thành lập ban quy trình, quy chế |
| 44 | 37/2014/IBSC/NQ-HĐQT | 08/07/2014 | Bầu chức danh Phó Chủ tịch và thành lập Thường trưc HĐQT |
| 45 | 38/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 08/11/2014 | Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ Công ty cổ phần Chứng khoán IB |
| 46 | 39/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 08/11/2014 | Ban hành quy chế quản lý tài chính Công ty cổ phần Chứng khoán IB |
| 47 | 40A/2014/IBSC/NQ-HĐQT | 08/11/2014 | Lựa chọn địa điểm, thời gian và thống nhất nội dung họp Đại hội cổ đông bất thường năm 2014 |
| 48 | 40B/2014/IBSC/NQ-HĐQT | 22/08/2014 | Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2014 |
| 49 | 41A/2014/IBSC/NQ-HĐQT | 25/08/2014 | Giao nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc |
| 50 | 41B/2014/IBSC/NQ-HĐQT | 25/08/2014 | Bổ nhiệm Tổng Giám đốc (Bà Cao Thị Hồng) |
| 51 | 43/2014/IBSC/NQ-HĐQT | 08/09/2014 | v/v thành lập ban điều hành ESOP và ban hành Quy chế chào bán cổ phiếu cho người lao động trong Công ty |
| 52 | 44/2014/IBSC/NQ-HĐQT | 09/09/2014 | V/V thông qua danh sách g lđ được tham gia chương trình ESOP năm 2014 |
| 53 | 45/2014/IBSC/NQ-HĐQT | 09/09/2014 | V/v thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng |
| 54 | 48A/2014/IBSC/HĐQT-QĐ | 30/10/2014 | V/v Thay đổi địa điểm trụ sở chính |
| 55 | 52/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 22/12/2014 | V/v chi lương tháng thứ 13 và lương bổ sung 2014 |
| 56 | 53/2014/IBSC/QĐ-HĐQT | 24/12/2014 | V/v chi trả thù lao cho HĐQT và BKS |

1. *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành*

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty tuân thủ đúng quy định về quản trị công ty đã ban hành.

1. *Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị*

Hội đồng tư vấn chiến lược và phát triển kinh doanh năm 2014 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần vào quá trình tái cơ cấu nhân sự và định hướng chiến lược phát triển công ty, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, từng bước hình thành bản sắc văn hóa công ty IBSC.

1. Ban Kiểm soát
2. *Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát đến ngày 31/12/2014*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên | Vị trí | Ngày bổ nhiệm | Tỷ lệ sở hữu |
| Bà Nguyễn Thị Hường | Trưởng ban | 28/04/2014 | 0,00% |
| Ông Dư Văn Toàn | Thành viên | 30/08/2014 | 0,00% |
| Bà Nguyễn Tú Uyên | Thành viên | 28/04/2014 | 0,00% |

1. *Hoạt động của Ban kiểm soát*

* Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty đối với việc tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của công ty.
* Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
* Kiểm tra giám sát việc mua sắm, các khoản chi tiêu theo đúng quy định và định mức chi tiêu của công ty, công tác quản lý tài sản, thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ.
* Kiểm tra giám sát việc lập và công bố báo cáo tài chính hàng Tháng, Quý, Năm. Ban kiểm soát đã làm việc và phối hợp với Công ty Kiểm toán E&Y Việt Nam trong quá trình thẩm định số liệu Báo cáo tài chính bán niên và BCTC năm 2014.
* Tham gia làm việc và cung cấp tài liệu cho Đoàn kiểm tra của Ủy ban chứng khoán Nhà nước đối với các hoạt động của Công ty (tháng 12/2014).
* Một số hoạt động khác theo chức năng nhiệm vụ của BKS.

1. *Nhận xét đánh giá hoạt động của BKS*

* Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chức năng quyền hạn được giao, phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong công ty.Giám sát quá trình công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
* Trong năm 2014, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, thắc mắc nào của cổ đông liên quan đến quản trị điều hành và tình hình tài chính của công ty.

1. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát
2. *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm 2014*

HĐQT 1.096.972.603 VND

Ban Kiểm soát 209.712.329 VND

Ban Tổng Giám đốc 902.201.083 VND

1. *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn*

| Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) |
| Nguyễn Đức Thuỵ | Chủ Tịch HĐQT (từ 01/01/2011 đến 01/04/2014 | 22.250.000 | 74,17 | 0 | 0 | Giảm tỷ lệ sở hữu |
| Nguyễn Thị Vui | Thành viên HĐQT | 75.000 | 0,25 | 0 | 0 | Giảm tỷ lệ sở hữu |
| Bùi Xuân Thức | Cổ đông lớn | 3.197.960 | 10,66 | 0 | 0 | Giảm tỷ lệ sở hữu |
| Công ty CP FTG Việt Nam ( Đổi tên từ công ty CP CVE Invest) | Điểm b, c Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán | 0 | 0,00 | 4.500.000 | 15,0 | Tăng tỷ lệ sở hữu |
| Nguyễn Văn Tuấn | Phó chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00 | 3.000.000 | 10,0 | Tăng tỷ lệ sở hữu |
| Dương Thị Hồng Hạnh | Vợ ông Nguyễn Văn Tuấn | 0 | 0,00 | 500.000 | 1,67 | Tăng tỷ lệ sở hữu |
| Lê Đăng Thọ | Thành viên HĐQT | 0 | 0,00 | 560.000 | 1,87 | Tăng tỷ lệ sở hữu |
| Nguyễn Bích Diệp | Kế toán trưởng (từ 18/04/2011 đến 18/06/2014) | 300 | 0,001 | 0 | 0 | Giảm tỷ lệ sở hữu |

1. *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số TT | Bên liên quan | Mối quan hệ |
| 1 | Công ty CP Bảo hiểm Xuân Thành | Chủ tịch HĐQT là thành viên HĐQT của IBSC (từ 01/01/2014 đến 01/04/2014) |
| 2 | Công ty CP FTG Việt Nam | Chủ tịch HĐQT của FTG Việt Nam là Phó chủ tịch HĐQT của IBSC ( từ 30/08/2014 đến nay) |
| 3 | Ông Ngô Phương Chí | Chủ tịch HĐQT |

1. *Các khoản phải thu phải trả*

*Đơn vị: VND*

| STT | Bên liên quan/ nội dung giao dịch | Số đầu  năm | Tăng trong kỳ | Giảm trong kỳ | Số phải thu cuối kỳ | Phải trả cuối kỳ |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Công ty CP Bảo hiểm Xuân Thành (phí giao dịch mua bán CK) | - | 43.510.858 | 43.510.858 | - | - |
| 2 | Công ty CP FTG Việt Nam (phí giao dịch mua bán CK) | - | 111.623.193 | 111.623.193 | - | - |
| 3 | Ông Ngô Phương Chí (Chi phí cho thuê xe ô tô) | - | 113.601.000 | 70.934.000 |  | 42.667.000 |

1. *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:*

Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định về quản trị công ty

1. Báo cáo tài chính (đính kèm)
2. Ý kiến kiểm toán
3. Báo cáo tài chính được kiểm toán

|  |  |
| --- | --- |
|  | Đại diện theo pháp luật của Công ty |
|  | Cao Thị Hồng |